

## BÀI TẬP XÁC SUẤT B.

32. a) Ký hiệu  $B_1$ : “cặp sinh đôi là thật”,  $B_2$ : “cặp sinh đôi là giả”

$A$ : “cặp sinh đôi cùng giới”.

Theo giả thiết  $P(A) = 0,34 + 0,3 = 0,64$  và  $P(A/B_1) = 1$ ;  $P(A/B_2) = \frac{1}{2}$ .

Đặt  $P(B_1) = x$ ;  $P(B_2) = 1 - x$ . Theo công thức xác suất đầy đủ:

$$P(A) = P(B_1) P(A/B_1) + P(B_2) P(A/B_2) \Leftrightarrow 0,64 = x + \frac{1-x}{2} \Rightarrow x = 0,28$$

$$b) P(B_1/A) = \frac{P(B_1)P(A/B_1)}{P(A)} = \frac{0,28}{0,64} = 0,4375$$

36. Gọi  $E_1$ : “bóng đèn tốt”,  $E_2$ : “bóng đèn hỏng”

$A$ : “bóng đèn được đóng dấu đã kiểm tra”.

Ta có:  $P(E_1) = 0,8$ ,  $P(E_2) = 0,2$ ,  $P(A/E_1) = 0,9$  và  $P(A/E_2) = 0,05$ .

Thành thử:

$$P(E_1/A) = \frac{P(E_1)P(A/E_1)}{P(E_1)P(A/E_1) + P(E_2)P(A/E_2)} = \frac{(0,8)(0,9)}{(0,8)(0,9) + (0,2)(0,05)} = 0,986$$

39. Gọi  $A$  là biến cố: “chai rượu thuộc loại  $A$ ”,  $B$  là biến cố: “chai rượu thuộc loại  $B$ ” và  $H$  là biến cố: “có 4 người kết luận rượu loại  $A$ , 1 người kết luận rượu loại  $B$ ”.

Ta cần tính  $P(A/H)$ . Áp dụng công thức Bayet:

$$P(A/H) = \frac{P(A)P(H/A)}{P(A)P(H/A) + P(B)P(H/B)}, P(A) = P(B) = \frac{1}{2}$$

$$P(H/A) = C_5^4 \left(\frac{3}{4}\right)^4 \frac{1}{4}; \quad P(H/B) = C_5^4 \left(\frac{1}{4}\right)^4 \frac{3}{4}$$

$$\text{Thay vào ta thu được: } P(A/H) = \frac{27}{28} \approx 0,9642$$

40. a) Ký hiệu  $O, A, B$  và  $AB$  tương ứng là các biến cố: “người cần tiếp máu có nhóm máu là  $O, A, B$  và  $AB$ ”.

Gọi  $H$  là biến cố: “sự truyền máu không thực hiện được”. Theo công thức xác suất đầy đủ ta có:

$$P(H) = P(O)P(H/O) + P(A)P(H/A) + P(B)P(H/B) + P(AB)P(H/AB)$$

Theo dữ kiện của bài:  $P(O) = 0,337$ ;  $P(A) = 0,375$ ;  $P(B) = 0,209$ ;  $P(AB) = 0,079$

$$P(H/O) = 1 - P(O) = 0,663, P(H/A) = 1 - [P(O) + P(A)] = 0,288$$

$$P(H/B) = 1 - [P(O) + P(B)] = 0,454, P(H/AB) = 0$$

Thay vào ta được:  $P(H) = 0,4263$ . Vậy xác suất để truyền máu được là:  $1 - P(H) = 0,5737$

b) Gọi  $E$  là biến cố: “sự truyền máu không thực hiện được”. Ta có:

$$P(E/O) = [1 - P(O)]^2 = 0,663^2, P(E/A) = [1 - P(O) - P(A)]^2 = 0,288^2$$

$$P(E/B) = [1 - P(O) - P(B)]^2 = 0,454^2, P(E/AB) = 0$$

Áp dụng công thức xác suất đầy đủ ta được:

$$P(E) = P(O)P(E/O) + P(A)P(E/A) + P(B)P(E/B) + P(AB)P(E/AB) = 0,2223$$

Vậy xác suất để truyền máu được là:  $1 - P(E) = 0,777$

41. Ký hiệu A,B,C là biến cố mắc bệnh A,B,C, và H là biến cố đã xảy ra. Ta có:

$$P(H/A) = (0,6)(0,2)(0,2)(0,6) = 0,0144$$

$$P(H/B) = (0,2)(0,6)(0,2)(0,2) = 0,0048$$

$$P(H/C) = (0,2)(0,2)(0,6)(0,2) = 0,0048$$

$$\text{Vậy: } P(A/H) = \frac{P(A)(P(H/A))}{P(H)} =$$

$$= \frac{(0,3)(0,0144)}{(0,3)(0,0144) + (0,4)(0,0048) + (0,3)(0,0048)} = \frac{432}{768} = 0,5625$$

$$P(B/H) = 0,25$$

$$P(C/H) = 0,1875$$

55. Ký hiệu T: “rút được quả cầu trắng”; D: “rút được quả cầu đen”.

Các kết quả có thể là:

$$\omega_1 = D; \omega_2 = TD; \omega_3 = TTD; \omega_4 = TTTD; \omega_5 = TTTTD$$

$$\text{Ta có: } P(\omega_1) = \frac{3}{7}; P(\omega_2) = \frac{4}{7} \cdot \frac{3}{6} = \frac{2}{7}; P(\omega_3) = \frac{4}{7} \cdot \frac{3}{6} \cdot \frac{3}{5} = \frac{6}{35}$$

$$P(\omega_4) = \frac{4}{7} \cdot \frac{3}{6} \cdot \frac{2}{5} \cdot \frac{3}{4} = \frac{3}{35}; P(\omega_5) = \frac{1}{35}$$

Nếu xảy ra  $\omega_1$  thì  $X = -5$ .

Nếu xảy ra  $\omega_2$  thì  $X = 10$ .

Nếu xảy ra  $\omega_3, \omega_4$  hoặc  $\omega_5$  thì  $X = -15, 20$  hoặc  $-25$ .

Vậy bảng phân bố xác suất của X là:

X	-25	-15	-5	10	20
P	$\frac{1}{35}$	$\frac{6}{35}$	$\frac{15}{35}$	$\frac{10}{35}$	$\frac{3}{35}$

$$EX = -\frac{6}{7}, \text{ tức là trung bình một ván A thua } \frac{6}{7} \text{ đô la:}$$

$$\text{Nếu chơi 150 ván thì A sẽ mất khoảng } 150 \times \frac{6}{7} = 128,57 \text{ USD.}$$

71. Ta có bảng phân bố của X là:

X	0	1	2	3	$\geq 4$
P	0,0608	0,1703	0,2384	0,2225	0,3081

a) Từ bảng phân bố của X ta thu được bảng phân bố của Y:

$$P\{Y = -24\} = P\{X = 0\}$$

$$P\{Y = -4\} = P\{X = 1\}$$

$$P\{Y = 16\} = P\{X = 2\}$$

$$P\{Y = 36\} = P\{X \geq 3\}$$

$Y$	- 24	- 4	16	36
$P$	0,0608	0,1703	0,2384	0,5305

Từ đó  $EY = 20,8$ .

b) Nếu trạm có 4 chiếc xe thì phân bố của số tiền  $Z$  mà trạm thu được trong 1 ngày sẽ là:

$Z$	- 32	- 12	8	28	48
$P$	0,0608	0,1703	0,2834	0,2225	0,3081

Từ đó  $EZ = 18,9$ .

c) Vậy thì trạm nên có 3 chiếc xe.

**73. a)** Ta có  $X \sim \text{Poátxông}(2)$ .

Gọi  $Y$  là số ô tô cho thuê. Ta có:

$$P\{Y = 0\} = P\{X = 0\} \approx 0,1353$$

$$P\{Y = 1\} = P\{X = 1\} \approx 0,2707$$

$$P\{Y = 2\} = P\{X = 2\} \approx 0,2707$$

$$P\{Y = 3\} = P\{X = 3\} \approx 0,1804$$

$$P\{Y = 4\} = P\{X \geq 4\} \approx 0,1429$$

Từ đó:  $EY \approx 1,925$

b) Gọi  $n$  là số ô tô mà cửa hàng cần có. Ta phải có:

$$P\{X \leq n\} > 0,98$$

Tra bảng ta thấy:  $P\{X \leq 4\} > 0,9473$ ;  $P\{X \leq 5\} > 0,9834$

Vậy  $n = 5$ .

**102.** Gọi  $T$  là thời gian đi từ nhà tới trường (đơn vị là phút).

$$T \sim U[6,10] \Leftrightarrow f_T(t) = \begin{cases} 0, & \text{ khi } t \notin [6,10], \\ \frac{1}{4}, & \text{ khi } t \in [6,10]. \end{cases} \quad \text{ Khi đó: } V = \frac{600}{60T} = \frac{10}{T} \text{ (m/s)}$$

$$\text{a) Vậy thì } EV = \frac{1}{4} \int_6^{10} \frac{10dt}{t} = \frac{5}{2} \ln \frac{10}{6} \approx 1,277 \text{ (m/s)}$$

$$EV^2 = \frac{1}{4} \int_6^{10} \frac{100}{t^2} dt = \frac{5}{3}$$

Từ đó  $DV = 0,0358$  và  $\sigma_V = 0,189 \text{ (m/s)}$

$$\text{b) } med V = m \Leftrightarrow P(V < m) = \frac{1}{2} \Leftrightarrow P\left(\frac{10}{T} < m\right) = \frac{1}{2} \Leftrightarrow P\left(\frac{10}{m} < T\right) = \frac{1}{2} \Leftrightarrow$$

$$\int_{\frac{10}{m}}^{10} \frac{dt}{4} = \frac{1}{2} \Leftrightarrow 10 - \frac{10}{m} = 2 \Leftrightarrow m = \frac{5}{4}$$

106. a) Ta có  $P\{T > 20\} = 0,65$

$$\Rightarrow P\{T < 20\} = \Phi\left(\frac{20 - \mu}{\sigma}\right) = 0,35 = \Phi(-0,3853)$$

$$\text{Vậy: } \frac{20 - \mu}{\sigma} = -0,3853 \quad (1)$$

Tương tự:  $P\{T > 30\} = 0,08$

$$\Rightarrow \Phi\left(\frac{30 - \mu}{\sigma}\right) = 0,92 = \Phi(1,405) \Rightarrow \frac{30 - \mu}{\sigma} = 1,405 \quad (2)$$

Từ (1) và (2) suy ra:  $\mu = 22,12$  (phút);  $\sigma = 5,59$  (phút).

$$b) \Rightarrow P\{T > 25\} = 1 - \Phi\left(\frac{25 - 22,12}{5,59}\right) = 1 - \Phi(0,51) = 0,3050$$

c) Giả sử An cần đi khỏi nhà trước  $t$  phút trước giờ vào học. Ta phải xác định  $t$  bé nhất để:  $P\{T > t\} \leq 0,02 \Rightarrow t \geq 33,6$

Vậy  $t = 33,6$  (phút).

107. Gọi  $X$  là trọng lượng sản phẩm. Xác suất để sản phẩm bị loại là:

$$p = P\{X < 8\} = \Phi(8 - \mu)$$

Gọi  $Y$  là lợi nhuận thu được cho một sản phẩm. Ta có

$Y$	$-c$	$1-c$
$P$	$p$	$1-p$

Vậy lợi nhuận trung bình trên một sản phẩm là:

$$EY = -pc + (1-c)(1-p) = 1 - p - c = 1 - \Phi(8 - \mu) - 0,05\mu - 0,3$$

Xét hàm  $f(x) = 0,7 - 0,05x - \Phi(8 - x)$

$$f'(x) = -0,05 + \varphi(8 - x), \text{ ở đó } \varphi(x) = \frac{1}{\sqrt{2\pi}} e^{-\frac{x^2}{2}}$$

$$f'(x) = 0 \text{ khi } \varphi(8 - x) = 0,05 = \varphi(2,04) \Leftrightarrow 8 - x = \pm 2,04 \Leftrightarrow \begin{cases} x = 10,04 \\ x = 5,96 \end{cases}$$

Bảng biến thiên suy ra  $f(x)$  đạt max tại  $x = 10,04$ .

Vậy cần chọn  $\mu = 10,04$  (kg) để lợi nhuận nhà máy đạt cực đại.